

Số: **HS/SGD&ĐT-GDTrH**
V/v tổ chức tuyển sinh vào
các lớp đầu cấp THCS, THPT
năm học 2018-2019

Lào Cai, ngày *04* tháng 4 năm 2018

Kính gửi: - Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Trung học phổ thông.

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tổ chức tuyển sinh vào các lớp đầu cấp THCS, THPT năm học 2018-2019 như sau:

A. Hướng dẫn chung

I. Các văn bản hướng dẫn

- Thông báo số 03/TB-SGD&ĐT ngày 18/01/2018 của Sở GD&ĐT về việc thông báo chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo năm học 2018-2019.

- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (gọi tắt là Quy chế 11); Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (gọi tắt là Thông tư 18); Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GD&ĐT sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT, ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT (gọi tắt là Quy chế 06); Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT, ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc sửa đổi, bổ sung Điều 23 và Điều 24 Quy chế 06.

- Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 (gọi tắt là Quyết định số 900, *xác định đối tượng thuộc xã đặc biệt khó khăn*).

- Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Quyết định số 582, *xác định thôn đặc biệt khó khăn*).

II. Yêu cầu

- Tuyển đủ số lượng theo chỉ tiêu được giao, đảm bảo đúng đối tượng, tiêu chuẩn và cơ cấu trong diện ưu tiên.

- Nâng cao chất lượng tuyển sinh, huy động tối đa học sinh năng khiếu, học sinh giỏi, học sinh khá để nâng cao chất lượng nguồn tuyển sinh.

- Hiệu trưởng chủ động, tích cực, quyết tâm cao trong chỉ đạo, tổ chức công tác tuyển sinh; phối hợp tốt giữa các trường THPT với các Phòng GD&ĐT trong tham mưu và chỉ đạo.

- Tổ chức hướng nghiệp, phân luồng cụ thể tới từng học sinh; tôn trọng nguyện vọng đăng kí dự tuyển của học sinh; chú trọng công tác tuyên truyền vận động học sinh đi học sau hoàn thành chương trình GDTH, sau tốt nghiệp THCS.

B. Tổ chức tuyển sinh

I. Tuyển sinh vào lớp 6 THCS

1. Phương thức tuyển sinh: Tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo phương thức xét tuyển, một số trường hợp cụ thể quy định như sau:

- Đối với trường THCS có số lượng học sinh đăng ký vào học lớp 6 vượt chỉ tiêu tuyển sinh, phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường căn cứ các quy định hiện hành để xây dựng phương án tuyển sinh phù hợp, báo cáo UBND huyện, thành phố cho ý kiến; tổng hợp báo cáo Sở GD&ĐT chỉ đạo, quyết định.

- Tuyển sinh vào lớp 6 các trường PTDTNT THCS&THPT: Có hướng dẫn riêng.

2. Đối tượng và địa bàn tuyển sinh: Học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học thuộc khu vực tuyển sinh đã được phòng GD&ĐT quy định. Đối với học sinh thuộc khu vực giáp ranh của các xã, phường, thị trấn thì được tạo điều kiện thuận lợi để được tuyển vào học tại trường có cấp THCS nơi gần hơn.

3. Hồ sơ dự tuyển: Như quy định tại Điều 3 của Thông tư 11.

4. Tổ chức xét tuyển: Trưởng phòng GD&ĐT các huyện, thành phố chỉ đạo tổ chức tuyển sinh lớp 6 THCS.

5. Thời gian tiến hành các công việc: Sở GD&ĐT giao cho các phòng GD&ĐT chủ động xây dựng lịch thực hiện các công việc cụ thể; các phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường (có tuyển sinh cấp THCS) hoàn thành duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6 THCS: *Xong trước ngày 24/7/2018.*

II. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT không chuyên

1. Độ tuổi dự tuyển

- Theo Điều 37 Thông tư số 12.

- Xác định tuổi của học sinh theo giấy khai sinh.

2. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích

2.1. Tuyển thẳng vào trung học phổ thông:

2.1.1. Tuyển thẳng vào trường Phổ thông DTNT: *Có hướng dẫn riêng.*

2.1.2. Tuyển thẳng vào các trường THPT **một trong các trường hợp sau:**

- Học sinh đã tốt nghiệp trường PT DTNT THCS&THPT.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (theo hướng dẫn tại văn bản số 651/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 20/5/2013 của Sở GD&ĐT về việc tuyển thẳng đối tượng học sinh dân tộc rất ít người vào lớp 10 THPT).

- Học sinh khuyết tật.

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

Lưu ý: Học sinh các huyện, thành phố được xét tuyển thẳng vào một trong các trường THPT trên địa bàn tuyển sinh (căn cứ nguyện vọng học sinh); không tuyển thẳng vào trường THPT số 1 thành phố Lào Cai, trường THPT chuyên.

2.2. Chế độ ưu tiên, khuyến khích:

- Theo phụ lục hướng dẫn cộng điểm ưu tiên, khuyến khích đính kèm văn bản này.

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên, khuyến khích tối đa không quá 5 điểm.

3. Phương thức tuyển sinh

- Xét tuyển: Đối với 10 trường THPT, gồm: số III Bảo Yên; số 2 Sa Pa; số 3 Mường Khương; số 1, số 2 Si Ma Cai; số 3, số 4 Văn Bàn; số 2 Bát Xát; số 2 Bắc Hà; THCS&THPT Bát Xát.

- Thi tuyển: Đối với các trường THPT còn lại.

- Tuyển thẳng: Tuyển thẳng đối với học sinh theo quy định tại mục B.II.2.1.2 của văn bản này. Riêng các trường THPT chuyên, THPT số 1 thành phố Lào Cai không thực hiện tuyển thẳng.

4. Căn cứ tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh

- Theo Khoản 1 Điều 5 và Điều 6 của Quy chế 11.

- Các đơn vị huy động tối đa số học sinh đã tốt nghiệp THCS theo địa bàn tuyển sinh của nhà trường tham dự tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường THPT chịu trách nhiệm về hồ sơ tuyển sinh theo quy định của Quy chế.

5. Đăng ký dự thi, đăng ký dự xét tuyển, địa bàn tuyển sinh

Học sinh thuộc huyện, thành phố đăng ký dự tuyển vào một trong các trường THPT của huyện, thành phố đó; một số trường hợp cụ thể:

- Học sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên được sử dụng kết quả để dự tuyển vào các trường THPT khác, kể cả trường THPT DTNT tỉnh theo đối tượng quy định.

- Trường THPT DTNT tỉnh tuyển sinh toàn tỉnh, học sinh dự thi vào trường THPT DTNT tỉnh nếu không trúng tuyển được sử dụng kết quả để dự tuyển vào trường THPT khác (gồm các trường: THPT số 1 thành phố Lào Cai, PTDTNT THCS&THPT, THCS&THPT, THPT); học sinh dự thi vào trường PTDTNT THCS&THPT huyện nếu không trúng tuyển được sử dụng kết quả để dự tuyển vào các trường THPT khác trên địa bàn tuyển sinh.

- Trường THPT số 1 thành phố Lào Cai tuyển sinh toàn tỉnh:

+ Học sinh thuộc địa bàn tuyển sinh của thành phố Lào Cai dự thi vào trường THPT số 1 thành phố Lào Cai, nếu không trúng tuyển được sử dụng kết quả để dự tuyển vào các trường THPT số 2, số 4 thành phố Lào Cai, số lượng không vượt quá 10% chỉ tiêu của các trường (tuyển theo điểm xét tuyển từ cao đến hết chỉ tiêu và không thấp hơn điểm tuyển sinh vào các trường học sinh đăng ký dự xét).

+ Học sinh thuộc địa bàn tuyển sinh của các huyện dự thi vào trường THPT số 1 thành phố Lào Cai, nếu không trúng tuyển được sử dụng kết quả để dự tuyển vào các trường THPT khác thuộc địa bàn tuyển sinh.

- Để đảm bảo cho những học sinh ở khu vực giáp ranh có điều kiện đi học thuận lợi, Sở GD&ĐT chỉ đạo các trường THPT được tuyển (gồm cả tuyển thẳng) học sinh của các xã giáp ranh, cụ thể như sau:

+ Trường THPT số 1 Bảo Thắng được tuyển học sinh tốt nghiệp THCS của các xã: Cam Cạn, Kim Sơn (huyện Bảo Yên).

+ Trường THPT số 2 Bắc Hà được tuyển học sinh tốt nghiệp THCS của các xã: Xuân Quang, Phong Niên (huyện Bảo Thắng).

+ Trường THPT số 2 Văn Bàn được tuyển học sinh tốt nghiệp THCS của xã Phú Nhuận (huyện Bảo Thắng).

+ Trường THPT số 2 Bảo Yên được tuyển học sinh tốt nghiệp THCS của các xã: Tân An, Tân Thượng (huyện Văn Bàn); xã Lang Thíp (huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái).

+ Các trường THPT số 2, số 3, số 4 thành phố Lào Cai được tuyển những học sinh tốt nghiệp THCS của các xã: Cốc San, Toòng Sành (huyện Bát Xát); Bản Phiệt, Thái Niên, Gia Phú (huyện Bảo Thắng).

- Tuyển sinh địa bàn huyện Bát Xát: Các trường: PT DTNT THCS&THPT Bát Xát, số 1, số 2 Bát Xát, THCS&THPT Bát Xát tuyển sinh trên địa bàn toàn huyện; trường THPT số 2 Bát Xát không tuyển sinh số học sinh đã tốt nghiệp lớp 9 THCS tại các xã: Mường Hum, Sảng Ma Sáo, Nậm Pung, Trung Lèng Hồ, Dền Sáng, Dền Thàng.

6. Căn cứ để xác định địa bàn

- Hộ khẩu thường trú của học sinh và gia đình; trong trường hợp học sinh tốt nghiệp tại trường THCS không thuộc địa bàn tuyển sinh nhưng có hộ khẩu **bản thân, gia đình và cư trú** (bố, mẹ hoặc người giám hộ) ở xã, phường, thị trấn thuộc địa bàn tuyển sinh thì được tham gia dự tuyển.

- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng tốt nghiệp THCS tạm thời.

- Những học sinh tốt nghiệp THCS ở tỉnh khác nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường thì phải có hộ khẩu và cư trú tại địa bàn theo quy định.

III. Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên

1. Điều kiện dự tuyển: Học sinh có đủ các điều kiện sau:

- Học và tốt nghiệp cấp THCS trong địa bàn toàn tỉnh Lào Cai.

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực:

+ Xếp loại hạnh kiểm cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ Khá trở lên.

+ Xếp loại học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ Trung bình trở lên, trong đó năm học lớp 9 xếp loại Khá trở lên và điểm trung bình cả năm học lớp 9 của môn đăng ký vào các lớp chuyên đạt từ 7,0 điểm trở lên.

- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ Khá trở lên.

2. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển.

3. Tổ chức tuyển sinh

- Môn thi: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (**Tiếng Anh hoặc Tiếng Trung Quốc theo nguyện vọng đăng ký của học sinh**) và môn chuyên.

- Tuyển sinh lớp chuyên Sử-Địa: Học sinh dự thi môn chuyên Lịch sử hoặc môn chuyên Địa lý theo nguyện vọng của học sinh.

- Tuyển sinh lớp chuyên Toán-Tin: Học sinh dự thi môn chuyên Toán hoặc môn chuyên Tin học theo nguyện vọng của học sinh.

- Tuyển sinh vào lớp chuyên Tiếng Trung Quốc: Học sinh thi môn chuyên Tiếng Trung Quốc hoặc Tiếng Anh, theo nguyện vọng đăng ký của học sinh (gồm cả nguyện vọng 1, nguyện vọng 2).

4. Hồ sơ tuyển sinh: Theo Điều 6 của Quy chế 11. Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường THPT chuyên chịu trách nhiệm về hồ sơ học sinh tuyển sinh theo quy định của Quy chế.

5. Đăng ký dự thi tuyển sinh

- Mỗi học sinh được đăng ký dự tuyển nhiều nhất 03 môn chuyên (những học sinh này phải thi 3 môn chuyên); học sinh căn cứ lịch thi để đăng ký nguyện vọng.

- Học sinh là người DTTS nếu không đủ điều kiện tuyển vào lớp chuyên, được ưu tiên khi xét tuyển vào lớp không chuyên, cụ thể như sau:

+ Cộng 02 điểm cho người dân tộc thiểu số đang sinh sống, học tập ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

+ Cộng 01 điểm cho người dân tộc thiểu số nhưng không cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Học sinh được sử dụng kết quả môn thi điều kiện: Toán, Ngữ văn để xét tuyển vào các trường THPT khác nếu không trúng tuyển vào trường THPT chuyên.

IV. Tổ chức bồi dưỡng, ôn tập cho học sinh dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Các trường có cấp THCS tổ chức ôn luyện cho học sinh lớp 9 dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT; các trường THPT không tổ chức ôn luyện cho học sinh lớp 9 dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT (vận động giáo viên phối hợp với giáo viên các trường THCS ôn tập, bồi dưỡng cho học sinh); riêng trường THPT chuyên được tổ chức bồi dưỡng ôn tập cho học sinh có nguyện vọng thi tuyển sinh vào trường THPT chuyên.

V. Trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức tuyển sinh

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Phòng Giáo dục Trung học:

- Tham mưu hướng dẫn tuyển sinh, thành lập Hội đồng tuyển sinh tại các trường THPT.

- Tham mưu chỉ đạo tổ chức tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS có số học sinh dự tuyển nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh, nâng cao chất lượng tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS dự thi tuyển sinh vào trường THPT.

- Chủ trì duyệt kết quả tuyển sinh theo quy định, lưu trữ hồ sơ tuyển sinh lớp 10 THPT theo quy chế; cấp giấy chứng nhận tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

1.2. Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục:

- Tham mưu kế hoạch tổ chức tuyển sinh đối với cấp THPT.

- Tham mưu hướng dẫn tổ chức xét tuyển, thi tuyển; tham mưu thành lập Hội đồng ra đề thi tuyển sinh, các Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo theo quy định của Quy chế.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi tuyển sinh lớp 10 THPT; thực hiện chế độ báo cáo đối với UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT.

- Phối hợp Phòng GDTrH duyệt kết quả tuyển sinh.

1.3. Phòng GDCN&GDTX:

- Tham mưu chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch phân luồng, hướng nghiệp học sinh sau THCS, THPT của UBND tỉnh.

- Tham mưu chỉ đạo hướng nghiệp học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp Trung cấp Nghề.

1.4. Thanh tra Sở:

- Tham mưu tổ chức thanh tra thi tuyển sinh, công tác chấm thi tuyển sinh, xét tuyển.

- Chủ trì tham mưu tổ chức thanh tra, kiểm tra hoạt động tổ chức dạy ôn luyện, hướng dẫn học sinh ôn thi tuyển sinh.

2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu với UBND huyện/thành phố tổ chức Hội nghị tuyển sinh vào lớp 10 THPT; rà soát, bổ sung nội dung quy chế phối hợp trong chỉ đạo tổ chức tuyển sinh trình UBND huyện/thành phố ban hành.

- Chỉ đạo các trường Tiểu học thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo đúng quy định; nâng cao chất lượng giáo dục để nâng cao chất lượng nguồn tuyển sinh cho các trường THCS. Tổ chức nghiêm túc học sinh lớp 5 khoa học, thực chất.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường THPT trên địa bàn để làm tốt công tác tuyển sinh lớp 10 THPT.

- Chỉ đạo các trường THCS:

+ Niêm yết công khai nội dung tuyển truyền tuyển sinh của các trường THPT.

+ Thực hiện đảm bảo chương trình dạy học, đánh giá kết quả học tập nghiêm túc, thực chất; hướng dẫn học sinh ôn tập trong chương trình dạy học; hướng dẫn học sinh tự ôn tập tốt; xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng ôn tập cho học sinh có nguyện vọng ôn thi vào lớp 10 trường THPT năm học 2018-2019 khoa học, chất lượng, tổ chức quản lý đảm bảo đúng quy định về dạy thêm, học thêm; căn cứ cấu trúc ôn thi vào lớp 10 THPT, chỉ đạo các trường THCS biên soạn Đề tự luyện cho học sinh, tối thiểu 05 đề/môn, đối với môn Toán và Ngữ văn.

+ Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, phân luồng sau khi tốt nghiệp THCS, tuyên truyền cho học sinh và cha mẹ học sinh về kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT (đặc biệt là các điểm mới trong công tác tuyển sinh).

- Phối hợp với trường THPT chuyên, các trường PTDTNT THCS&THPT tổ chức bồi dưỡng cho học sinh DTTS có nguyện vọng thi vào trường THPT chuyên.

- Hướng dẫn các trường có số học sinh dự tuyển vào lớp 6 nhiều hơn chỉ tiêu tuyển sinh đề xuất phương án tuyển sinh, tổng hợp báo cáo UBND huyện, thành phố, báo cáo Sở GD&ĐT.

- Tổng hợp tình hình, đánh giá công tác chỉ đạo, tổ chức tuyển sinh vào các lớp đầu cấp báo cáo Sở GD&ĐT.

- Phòng GD&ĐT chủ trì, kịp thời tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo việc huy động học sinh ra lớp, duy trì tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần ngay từ đầu năm học 2018-2019.

- Phòng GD&ĐT thành phố Lào Cai chỉ đạo, hướng dẫn các trường THCS: Lê Quý Đôn, Lý Tự Trọng xây dựng phương án tuyển sinh; phòng GD&ĐT xin ý kiến UBND thành phố, tổng hợp báo cáo Sở GD&ĐT quyết định phương án tuyển sinh.

3. Các trường THPT

- Xây dựng kế hoạch tổ chức tuyển sinh đảm bảo: Rõ mục tiêu, nhiệm vụ; phân công rõ trách nhiệm thực hiện, từng công việc và thời gian tổ chức thực hiện.

- Chủ động phối hợp với phòng GD&ĐT huyện, thành phố để tổ chức tuyển sinh; vận động giáo viên phối hợp với giáo viên các trường THCS trên địa bàn bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9.

- Tổ chức khảo sát, tuyên truyền, vận động tuyển sinh tại các trường THCS (ít nhất 02 lần/trường).

- **Kịp thời báo cáo** những khó khăn vướng mắc trong tổ chức tuyển sinh (Báo cáo Sở GD&ĐT, báo cáo UBND huyện, thành phố bằng văn bản). Các trường THPT: số 1 Bảo Thắng, số 2 Sa Pa, số 2 Bắc Hà, số 1, số 2 Si Ma Cai, số 1, số 2, số 3 Mường Khương, số 3, số 4 Văn Bàn, số 2 Bát Xát, THCS&THPT Bát Xát, số III Bảo Yên thực hiện chế độ báo cáo vào thứ 3 hàng tuần về số lượng học sinh dự tuyển (có danh sách học sinh vận động kèm theo), thực hiện từ 10/5/2018.

4. Các trường PT DTNT THCS&THPT:

- Thực hiện các nội dung mục V.3 của văn bản này.
- Tổ chức bồi dưỡng tập trung cho học sinh DTTS của huyện (gồm học sinh của trường PT DTNT THCS&THPT và các trường THCS khác của huyện) có nguyện vọng thi vào trường THPT chuyên trong thời gian từ 17/4-25/5/2018.
- Phối hợp với trường THPT chuyên tổ chức bồi dưỡng cho học sinh DTTS có nguyện vọng thi vào trường THPT chuyên.
- Thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT (gồm cả trường THCS&THPT Bát Xát).

5. Trường THPT chuyên

- Thực hiện các nội dung mục V.3 của văn bản này.
- Chuẩn bị các điều kiện, xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên cốt cán các trường PT DTNT THCS&THPT tham gia bồi dưỡng cho học sinh DTTS (có văn bản hướng dẫn riêng).
- Xây dựng kế hoạch tổ chức bồi dưỡng tập trung cho học sinh DTTS có nguyện vọng dự tuyển vào trường THPT chuyên.

VI. Chế độ báo cáo

1. Các phòng Giáo dục và Đào tạo

- Trước ngày 20/4/2018: Nộp văn bản hướng dẫn tuyển sinh, kế hoạch chỉ đạo tuyển sinh của phòng GD&ĐT, quyết định thành lập Ban Chỉ đạo tuyển sinh của UBND huyện, thành phố.
- Báo cáo đề xuất phương án tuyển sinh vào các trường THCS có số học sinh đăng ký vượt chỉ tiêu về Sở GD&ĐT trước ngày 15/6/2018 (đã có ý kiến của UBND huyện, thành phố). Phương án nêu rõ phương thức tuyển sinh, đối tượng tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh.

2. Các trường Trung học phổ thông

- Gửi danh sách đề xuất cán bộ, giáo viên tham gia Hội đồng tuyển sinh theo mẫu gửi kèm về Sở GD&ĐT trước 28/4/2018.
- Nộp kế hoạch tổ chức tuyển sinh của đơn vị trước ngày 25/4/2018 kèm theo danh sách phân công CBQL, giáo viên phụ trách vận động tuyển sinh (ghi rõ thời gian đến vận động tại trường THCS).
- Lưu hồ sơ vận động tuyển sinh tại các trường THCS gồm: Nội dung vận động, tuyên truyền; biên bản làm việc tại từng trường THCS (có xác nhận của Hiệu trưởng trường THCS); danh sách học sinh đăng ký dự tuyển vào trường (danh sách từng trường THCS); quyết định của Hiệu trưởng cử cán bộ, giáo viên đi vận động tuyển sinh).
 - Niêm yết nội dung tuyên truyền về tuyển sinh tại bản tin trường THCS.
 - Báo cáo kết quả công tác tuyển sinh trước ngày 15/7/2018, hồ sơ gồm:
 - + Báo cáo công tác tuyển sinh (phân tích, đánh giá công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện, kết quả tuyển sinh, xác định những nội dung chỉ đạo để nâng cao chất lượng tuyển sinh trong năm học 2018-2019...).
 - + Biểu tổng hợp kết quả tuyển sinh.

* **Lưu ý:** Các văn bản nêu trên các đơn vị gửi bản mềm về địa chỉ thư điện tử của phòng GDTrH: phonggdtrh.solaocai@moet.edu.vn và gửi về Sở GD&ĐT bằng văn bản qua đường bưu điện.

Sở GD&ĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị nghiên cứu kỹ, tổ chức tuyển sinh nghiêm túc, đúng Quy chế, đảm bảo các yêu cầu và thời gian quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần báo cáo ngay về Sở GD&ĐT (phòng GDTrH) để giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Sở Nội vụ, Sở Tài chính;
- Phòng PA83-Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các phòng, ban Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDTrH.

mm

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thế Dũng

PHỤ LỤC

Chế độ ưu tiên, chế độ khuyến khích tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông (không áp dụng đối với trường THPT chuyên)
(Kèm theo công văn số 1151 /SGD&ĐT-GDTrH, ngày 04 / /2018 của Sở GD&ĐT)

I. Chế độ ưu tiên

1. Cộng 2 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con liệt sĩ.
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.
- Con của người hoạt động cách mạng từ 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa Tháng 8 năm 1945.

2. Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

3. Cộng 1 điểm cho một trong các đối tượng:

- Người dân tộc thiểu số hoặc người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

II. Chế độ khuyến khích: Học sinh được cấp chứng nhận nghề phổ thông trong kỳ thi do sở giáo dục và đào tạo tổ chức ở cấp trung học cơ sở:

- Loại giỏi: cộng 1,5 điểm.
 - Loại khá: cộng 1,0 điểm.
 - Loại trung bình: cộng 0,5 điểm.
-